UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ VIỆT YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 2370/QĐ-UBND	*Việt Yên, ngày 25 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Việt Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền Địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng số: 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Đất đai số: 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Đấu thầu số: 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật Đầu tư công số: 58/2024/QH15, ngày 29/11/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số: 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; số 83/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; số: 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số: 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 về việc Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; số 78/2025/NĐ – CP ngày 01/04/2025 quy định một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Công văn số: 995/SNV-TCBC ngày 30/7/2025 của Sở Nội vụ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND xã, phường quản lý;

Căn cứ Thông báo số 50-TB/TU ngày 27/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh

ủy về việc tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và tổ chức hành chính thuộc sở, ban, ngành;

Căn cứ Công văn số 2587/UBND-NC ngày 29/10/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện Thông báo số 50-TB/TU ngày 27/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Căn cứ Công văn số 5098/SNV-TCBC ngày 30/10/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Hưng Yên về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ tổng hợp thuộc UBND xã;

Căn cứ Quyết định số: 04/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND xã Việt Yên về việc thành lập Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc UBND xã Việt Yên;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Tờ trình số: 18/TTr – BQLDA ngày 24 tháng 12 năm 2025.

Uỷ ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Việt Yên.

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Vị trí:

a) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Việt Yên *(sau đây gọi tắt là Ban Quản lý dự án)* là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc Ủy ban nhân dân xã. Chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Ủy ban nhân dân cấp xã; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

b) Ban Quản lý dự án có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản và tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định hiện hành.

c) Trụ sở làm việc: thôn Lực Điền, xã Việt Yên, tỉnh Hưng Yên.

2. Chức năng:

a) Làm chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách khi được UBND cấp xã giao.

b) Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án theo quy định của Luật Xây dựng và các quy định của pháp luật có liên quan.

d) Thực hiện các chức năng khác khi được Chủ tịch UBND cấp xã giao và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án.

đ) Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng hoặc trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng công trình

hoàn thành theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

e) Nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ năng lực để thực hiện trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao.

g) Về phát triển quỹ đất: Tạo lập, phát triển, quản lý, khai thác quỹ đất; tổ chức thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất; thực hiện các dịch vụ khác trong lĩnh vực đất đai theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản lý dự án:

a) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư;

b) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án;

c) Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình;

d) Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực phát triển quỹ đất theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

a) Quản lý quỹ đất quy định tại khoản 1 Điều 113 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 theo thẩm quyền;

b) Lập và thực hiện dự án tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất;

c) Lập, tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

d) Tổ chức thực hiện việc đầu tư xây dựng tạo lập và phát triển quỹ đất tái định cư để phục vụ Nhà nước thu hồi đất và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương;

đ) Lập danh mục và tổ chức cho thuê ngắn hạn các khu đất, thửa đất được giao quản lý nhưng chưa có quyết định giao đất, cho thuê đất;

e) Thực hiện các dịch vụ trong việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các dịch vụ khác trong lĩnh vực quản lý đất đai;

g) Liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức kinh tế, cá nhân để thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; quy định của pháp luật về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập và quy định của pháp luật khác có liên quan;

h) Ký hợp đồng thuê các tổ chức, cá nhân làm tư vấn hoặc thực hiện các nhiệm vụ

được giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng

a) Ban Quản lý dự án có Giám đốc và 01 Phó Giám đốc.

b) Giám đốc Ban Quản lý dự án là người đứng đầu Ban Quản lý dự án, chịu trách nhiệm trước ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban.

c) Phó Giám đốc Ban là người giúp việc cho Giám đốc Ban, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công; khi Giám đốc vắng mặt, Phó Giám đốc Ban được Giám đốc Ban ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cho từ chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định phân cấp quản lý.

2. Các phòng chuyên môn – nghiệp vụ:

a) Phòng Quản lý dự án (bao gồm cả nhiệm vụ quản lý dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp và nhiệm vụ kỹ thuật);

b) Phòng Giải phóng mặt bằng – Phát triển quỹ đất.

c) Số lượng phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Biên chế

1. Giám đốc Ban có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với nhu cầu và nhiệm vụ được giao trình cấp có thẩm quyền xem xét thẩm định trước khi phê duyệt.

2. Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng lao động của Ban được căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, người lao động Ban, quỹ tiền lương và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Giám đốc Ban quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, bố trí, sử dụng, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với viên chức, người lao động của Ban phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, nhu cầu sử dụng nhân lực, khả năng tự chủ tài chính của Ban Quản lý dự án và các quy định của pháp luật về quản lý, tuyển dụng, sử dụng viên chức, người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý dự án có trách nhiệm quy định cụ thể, xây dựng, ban hành Quy chế làm việc để thực hiện quy định này.

2. Trong trường hợp các văn bản khác quy định này thì thực hiện theo quy định của các văn bản có hiệu lực cao hơn, đồng thời Ban quản lý dự án xã báo cáo Chủ tịch UBND xã để tiến hành bổ sung, sửa đổi hoặc thay thế quy định này cho phù hợp.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cần sửa đổi bổ sung, Ban Quản lý dự án tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét Quyết định.

Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này thay thế Quyết định số 05/2025/QĐ – UBND, ngày 15 tháng 8 năm 2025 của UBND xã Việt Yên.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

3. Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng xã, Trưởng các phòng, ban chuyên môn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 6;
- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp & Môi trường tỉnh;
- Sở Nội vụ; Sở Tư pháp tỉnh;
- Sở xây dựng; Sở Tài Chính tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ VIỆT YÊN T.HƯNG YÊN

Nguyễn Văn Dũng